

Số: 288 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 26 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổng kết 10 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 1098/QĐ-BTP ngày 14/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thi hành Luật Hôn nhân và Gia đình; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đánh giá tổng thể kết quả đạt được và những vấn đề đặt ra sau 10 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, từ đó xác định các giải pháp hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong thời gian tới.

b) Đánh giá khách quan, toàn diện mặt tích cực, hiệu quả đạt được; khó khăn, tồn tại, hạn chế trong quá trình thực thi pháp luật qua thực tiễn của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành.

c) Xác định các giải pháp hoàn thiện pháp luật, lộ trình thực hiện; các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan trong việc thực thi quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình để đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban xã hội của Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao; bộ, ngành có liên quan và các cơ quan có thẩm quyền khác.

2. Yêu cầu

a) Việc tổng kết thi hành Luật Hôn nhân và gia đình cần bám sát và nêu được kết quả của các nhiệm vụ đặt ra.

b) Việc tổng kết phải thực hiện nghiêm túc, thực chất tại các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa. Nội dung tổng kết phải thiết thực, hiệu quả, phản ánh đúng thực tế; tránh làm theo kiểu thống kê, báo cáo thành tích.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔNG KẾT

1. Nội dung tổng kết

- Đánh giá tác động của Luật Hôn nhân và gia đình, các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành đến các quan hệ hôn nhân, gia đình nói riêng và sự phát triển kinh tế – xã hội nói chung; tác động của sự phát triển kinh tế – xã hội đến quan hệ hôn nhân và gia đình.

- Công tác chỉ đạo, triển khai thi hành Luật Hôn nhân và gia đình, các văn bản quy định chi tiết và biện pháp thi hành.

- Việc tuyên truyền, phổ biến Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan trong việc triển khai thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản hướng dẫn chi tiết.

- Đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế trong quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các văn bản quy định chi tiết về quy định chung, kết hôn; quan hệ giữa vợ và chồng; chấm dứt hôn nhân; quan hệ giữa cha, mẹ con; quan hệ giữa các thành viên khác của gia đình; cấp dưỡng, quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài; nguyên nhân của hạn chế, bất cập.

- Đánh giá về sự đồng bộ, thống nhất giữa Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2. Hình thức tổng kết

Xây dựng Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 trên địa bàn tỉnh.

3. Thời điểm lấy số liệu và thời gian gửi báo cáo

- Số liệu phục vụ sơ kết được tính từ ngày 01/01/2015 (ngày Luật Hôn nhân và gia đình có hiệu lực thi hành) đến hết ngày 31/12/2024.

- Các sở, ngành và các cơ quan có liên quan; UBND các huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa gửi Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai về Sở Tư pháp **trước ngày 25/01/2025**.

- Sở Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo trình UBND tỉnh gửi về Bộ Tư pháp **trước ngày 20/02/2025**.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Triển khai, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này.

- Xây dựng và tổng hợp Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và trình UBND tỉnh dự thảo Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

2. Sở Văn hóa; Thể thao và Du lịch

- Đánh giá sự đồng bộ, thống nhất giữa Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 với Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.

- Báo cáo tình hình tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật liên quan đến gia đình, đảm bảo quyền bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình.

- Kết quả tuyên truyền, giáo dục giá trị đạo đức, lối sống, cách ứng xử trong gia đình Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước.

3. Ban Dân tộc

- Đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền về giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Đánh giá kết quả tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, các văn bản hướng dẫn thi hành trong học sinh, sinh viên.

5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Đánh giá công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới, công tác người cao tuổi, người khuyết tật trong việc đảm bảo thực hiện Luật Trẻ em, Luật Bình đẳng giới, Luật Người cao tuổi, Luật Người khuyết tật và văn bản pháp luật có liên quan.

- Đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu 5: “Đạt được bình đẳng giới; tăng quyền và tạo cơ hội cho phụ nữ và trẻ em gái” theo Kế hoạch số 13801/KH-UBND ngày 28/11/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai thực hiện Quyết định số 681/QĐ-TTg ngày 04/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

6. Sở Y tế

- Đánh giá quy định và việc thực thi Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 về tuổi kết hôn, giới tính trong kết hôn; xác định cha mẹ con; sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản; mang thai hộ vì mục đích nhân đạo.

- Đánh giá sự đồng bộ, thống nhất giữa Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến lấy xác và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Báo cáo kết quả về công tác quản lý nhà nước trong việc cấp giấy chứng sinh, giấy báo tử trong quá trình phối hợp với các cơ quan đăng ký hộ tịch về việc đăng ký khai sinh, khai tử.

- Báo cáo kết quả về công tác tuyên truyền về giáo dục dân số theo Kế hoạch số 10205/KH-UBND ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về hành động giai đoạn 2021 – 2025 của tỉnh Đồng Nai thực hiện chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030.

7. Công an tỉnh

Đánh giá kết quả phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về tình trạng nhân thân, vấn đề cư trú đối với phụ nữ, trẻ em từ nước ngoài trở về mà không có giấy tờ tùy thân trong quá trình phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết các vấn đề về hộ tịch.

8. Tòa án nhân dân tỉnh

Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh có đánh giá về công tác giải quyết các vụ việc hôn nhân và gia đình theo Luật Hôn nhân và gia đình. Giải quyết các vấn đề

hủy việc kết hôn trái quy định pháp luật; giải quyết ly hôn và các tranh chấp khác trong gia đình. Vấn đề cấp dưỡng và quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên. Việc xác nhận cha, mẹ con theo khoản 10 Điều 29 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

9. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Đồng Nai

- Đánh giá quy định về trách nhiệm của Nhà nước và xã hội đối với hôn nhân và gia đình; những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình; áp dụng các tập quán trong quan hệ hôn nhân và gia đình. Việc chung sống như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn.

- Báo cáo công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hôn nhân và gia đình trong hệ thống Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp. Đánh giá trách nhiệm của tổ chức Hội theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình; những ưu điểm, hạn chế, kiến nghị, đề xuất thực hiện Luật Hôn nhân và gia đình.

10. UBND các huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa

Chỉ đạo Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan tham mưu tổ chức triển khai và thực hiện Kế hoạch này. Báo cáo kết quả tổng kết 10 năm triển khai thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 theo đúng thời gian yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch tổng kết 10 năm triển khai thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung yêu cầu tại mục III Kế hoạch này có báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) theo đúng thời gian yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Q. Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị tại mục III Kế hoạch;
- Lưu: VT, KGVX, THNC.



Võ Tấn Đức